

APPLYING AUTHENTIC MATERIALS IN TEACHING ENGLISH READING SKILLS TO UNIVERSITY STUDENTS THROUGH THE 5E INSTRUCTIONAL MODEL

Nguyen Thi Minh Loan^{1*}, Nguyen Thi Thu Linh²

¹TNU - School of Foreign Languages

²TNU - University of Technology and Industry

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	17/11/2025	This paper proposes a reading instruction model for Vietnamese university students that integrates Authentic Reading Materials within the 5E instructional framework (Engage – Explore – Explain – Elaborate – Evaluate). Using a conceptual and document-based research approach, the study synthesizes theories and previous research on authentic materials, the 5E model, and reading pedagogy. Findings indicate that the 5E model can be effectively combined with authentic texts when learning activities are clearly designed across all five stages, allowing learners to take an active role in constructing meaning. The study outlines the model's structure, classroom application, and provides a sample lesson using a real English article. The study also shows that this model is feasible in Vietnamese universities, provided that teachers select appropriate materials, scaffold learning tasks, and incorporate formative assessment.
Revised:	31/12/2025	
Published:	31/12/2025	
KEYWORDS		
Authentic materials		
Reading skills		
5E instructional model		
University students		
English language teaching		

ỨNG DỤNG TÀI LIỆU THẬT TRONG DẠY KỸ NĂNG ĐỌC TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC THEO MÔ HÌNH 5E

Nguyễn Thị Minh Loan^{1*}, Nguyễn Thị Thu Linh²

¹Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

²Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	17/11/2025	Bài báo đề xuất mô hình dạy kỹ năng đọc tiếng Anh cho sinh viên đại học Việt Nam thông qua việc sử dụng tài liệu thật (Authentic Reading Materials) theo quy trình 5E (Engage – Explore – Explain – Elaborate – Evaluate). Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp phân tích – tổng hợp tài liệu, tập trung vào các công trình về tài liệu thật, mô hình 5E và dạy học đọc hiểu. Kết quả cho thấy mô hình 5E có thể tích hợp hiệu quả với tài liệu thật khi được thiết kế theo 5 giai đoạn rõ ràng, trong đó sinh viên đóng vai trò trung tâm của hoạt động đọc. Bài báo trình bày cấu trúc mô hình, cách triển khai cụ thể trên lớp và minh họa bằng ví dụ thực tế với bài báo tiếng Anh. Đồng thời, nghiên cứu khẳng định mô hình này có tính khả thi trong điều kiện giảng dạy tiếng Anh tại các trường đại học Việt Nam, nếu giáo viên biết lựa chọn tài liệu phù hợp, điều chỉnh nhiệm vụ học tập và kết hợp đánh giá quá trình.
Ngày hoàn thiện:	31/12/2025	
Ngày đăng:	31/12/2025	
TỪ KHÓA		
Tài liệu thật		
Kỹ năng đọc		
Mô hình 5E		
Sinh viên đại học		
Dạy học tiếng Anh		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.14023>

*Corresponding author. Email: loannnguyen.sfl@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, năng lực đọc hiểu tiếng Anh trở thành yêu cầu cốt lõi đối với sinh viên đại học Việt Nam nhằm tiếp cận tri thức học thuật, nghiên cứu khoa học và môi trường nghề nghiệp quốc tế. Các học giả như AlKilabi [1], Lalicic và cộng sự [2] nhấn mạnh rằng đọc hiểu là kỹ năng nền tảng, không chỉ giúp tiếp nhận thông tin mà còn phát triển tư duy phân tích và năng lực học tập suốt đời. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy đọc tại các trường đại học Việt Nam cho thấy sinh viên vẫn chủ yếu tiếp xúc với giáo trình được biên soạn hoặc đơn giản hóa ngôn ngữ [3], dẫn đến hạn chế khi gặp các văn bản thật như báo chí, trang web, blog, email hay tài liệu học thuật.

Khoảng cách giữa ngữ liệu lớp học và ngôn ngữ đời thực đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp dạy đọc theo hướng tăng cường tính xác thực (authenticity). Nunan [4] khẳng định rằng việc sử dụng tài liệu thật – các văn bản được tạo ra cho mục đích giao tiếp thực chứ không phải để dạy học – giúp sinh viên phát triển vốn từ thực tế, khả năng suy luận ngữ cảnh và động lực học tập. Hedge [5] cho rằng tài liệu thực (authentic material) tạo ra cơ hội để người học tiếp cận với ngôn ngữ tự nhiên, phong phú về văn hóa, trong khi Assiddiq [6] nhấn mạnh vai trò của tài liệu xác thực trong việc xây dựng năng lực ngôn ngữ mang tính giao tiếp và ứng dụng thực tiễn.

Đồng thời, mô hình 5E (Gắn kết – Khám phá – Giải thích – Mở rộng – Đánh giá), do Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chương trình Khoa học Sinh học (Biological Sciences Curriculum Study – BSCS) [7] phát triển và được Bybee [8] hệ thống hóa đã trở thành một trong những khung dạy học hiệu quả nhất dựa trên thuyết kiến tạo. Nhiều nghiên cứu quốc tế áp dụng 5E trong dạy ngôn ngữ cho thấy mô hình này giúp tăng cường tư duy bậc cao, khả năng ghi nhớ và sự tham gia của sinh viên nhờ tiến trình học qua trải nghiệm, khám phá và vận dụng [9]. Mỗi giai đoạn của 5E đều phù hợp với tiến trình tiếp nhận và xử lý văn bản trong dạy đọc: Gắn kết (Engage) tạo hứng thú; Khám phá (Explore) cho phép đọc lướt và đặt giả thuyết; Giải thích (Explain) giúp hệ thống hóa ngôn ngữ; Mở rộng (Elaborate) thúc đẩy vận dụng vào bối cảnh mới; và Đánh giá (Evaluate) bao gồm đánh giá quá trình – sản phẩm – phản tư.

Mặc dù tài liệu thật mang lại nhiều lợi ích, và mô hình 5E cho thấy tính hiệu quả cao, các nghiên cứu kết hợp hai yếu tố này để xây dựng mô hình dạy đọc cho sinh viên đại học Việt Nam vẫn còn hạn chế. Hiện chưa có mô hình nào chỉ rõ cách tích hợp ngữ liệu thật vào từng giai đoạn của 5E để đảm bảo tính xác thực, tính sư phạm và khả năng vận dụng trong điều kiện lớp học đông, thời lượng tiết học ngắn và trình độ sinh viên không đồng đều. Điều này dẫn đến khoảng trống nghiên cứu mà bài báo hướng tới giải quyết.

Vì vậy, bài báo này đề xuất một mô hình dạy kỹ năng đọc tiếng Anh cho sinh viên đại học Việt Nam thông qua việc tích hợp tài liệu thật vào quy trình 5E. Cụ thể, nghiên cứu nhằm: (1) thiết kế mô hình dạy đọc bằng tài liệu thật theo 5E; (2) minh họa cách vận dụng mô hình vào thực tiễn giảng dạy.

Từ đó, nghiên cứu đặt ra hai câu hỏi:

Câu hỏi nghiên cứu 1: Mô hình dạy đọc bằng tài liệu thật theo quy trình 5E cần được thiết kế như thế nào?

Câu hỏi nghiên cứu 2: Mô hình này có thể được vận dụng vào thực tiễn giảng dạy kỹ năng đọc ở các trường đại học Việt Nam ra sao?

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích – tổng hợp tài liệu nhằm xây dựng mô hình dạy đọc tích hợp tài liệu thật theo quy trình 5E. Nhà nghiên cứu thu thập và xem xét các công trình trong và ngoài nước liên quan đến tài liệu thật, dạy đọc và mô hình 5E; sau đó tiến hành phân tích nội dung để xác định các khái niệm cốt lõi, tiêu chí lựa chọn tài liệu thật và đặc trưng của từng giai đoạn 5E. Trên cơ sở đối chiếu, tổng hợp và liên kết các nguồn lý luận, nghiên cứu đề xuất mô hình dạy đọc gồm năm bước Gắn kết – Khám phá – Giải thích – Mở rộng – Đánh giá (Engage – Explore – Explain – Elaborate – Evaluate), đồng thời minh họa cách áp dụng bằng một bài học mẫu. Nghiên cứu mang tính khái niệm và không tiến hành thực nghiệm lớp học.

3. Kết quả và thảo luận

Câu hỏi nghiên cứu 1: Mô hình dạy kỹ năng đọc bằng tài liệu thật theo quy trình 5E cần được thiết kế như thế nào?

Kết quả phân tích tài liệu cho thấy mô hình dạy kỹ năng đọc bằng tài liệu thật theo quy trình 5E cần được thiết kế dựa trên bốn thành tố chính: (1) mục tiêu; (2) sử dụng ngữ liệu xác thực từ đời sống thực; (3) tổ chức tiến trình dạy học theo 5 giai đoạn của mô hình 5E (Gắn kết – Khám phá – Giải thích – Mở rộng – Đánh giá); và (4) quy định rõ vai trò của giáo viên và sinh viên trong từng bước. Điều này phù hợp với các nghiên cứu của Nunan [4], Hedge [5], Assiddiq [6] khi khẳng định rằng tài liệu thật giúp người học tiếp xúc với ngôn ngữ tự nhiên, tăng khả năng suy luận ngữ cảnh và phát triển tư duy phản biện. Đồng thời, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chương trình Khoa học Sinh học (BSCS) [7] và Bybee [8] chứng minh mô hình 5E mang lại cấu trúc dạy học chặt chẽ, giúp người học tham gia vào chu trình kiến tạo tri thức thay vì thụ động tiếp nhận.

Thứ nhất, về mục tiêu, mô hình hướng tới việc phát triển năng lực đọc hiểu tiếng Anh trong bối cảnh thực tiễn, giúp sinh viên không chỉ hiểu nội dung văn bản mà còn biết liên hệ, phản hồi và vận dụng thông tin vào giao tiếp hoặc viết.

Thứ hai, về nguồn tài liệu đầu vào, tài liệu sử dụng phải là ngôn ngữ thật như bài báo tiếng Anh (BBC, VnExpress International), blog du lịch, email, quảng cáo, poster sự kiện, hướng dẫn du lịch,... Việc lựa chọn tài liệu thật cần được tiến hành có hệ thống nhằm đảm bảo phù hợp với mục tiêu dạy học, trình độ sinh viên và đặc điểm của từng bài đọc. Dựa trên các nghiên cứu của Nunan [4], Hedge [5], các tiêu chí cơ bản bao gồm:

Tính phù hợp với người học (Suitability to learners): Tài liệu cần phù hợp với trình độ ngôn ngữ, sở thích và nhu cầu học tập của sinh viên. Nội dung nên gần gũi, có liên hệ đến đời sống học tập hoặc nghề nghiệp tương lai để tăng động lực đọc.

Khả năng khai thác sự phạm (Exploitability): Văn bản phải cho phép giáo viên thiết kế các hoạt động đọc đa dạng (skimming, scanning, inference, opinion writing, v.v.), chứ không chỉ dừng ở việc trả lời câu hỏi hiểu nội dung.

Độ dễ đọc (Readability): Ngữ pháp, độ dài câu, độ quen thuộc của từ vựng, và bố cục văn bản phải ở mức vừa sức. Có thể dùng công cụ như Flesch Reading Ease hoặc đọc thử với nhóm sinh viên để kiểm tra mức độ khó.

Tính cập nhật và xác thực (Authenticity and Currency): Văn bản phải là ngữ liệu thật – được viết cho người bản ngữ hoặc cộng đồng sử dụng tiếng Anh thực tế, không biên soạn riêng cho lớp học, đồng thời phản ánh ngôn ngữ và văn hóa hiện đại.

Nguồn và độ tin cậy (Source reliability): Giáo viên nên chọn nguồn uy tín, có bản quyền và truy cập miễn phí, ví dụ: BBC Learning English, CNN, National Geographic, The Guardian, VnExpress International, Time for Kids, Smithsonian Magazine, Newsela, hoặc Breaking News English. Với văn bản chuyên ngành, có thể sử dụng các trang như Nature Briefing, The Conversation, TED-Ed Blogs, hoặc Harvard Business Review.

Việc đáp ứng đồng thời các tiêu chí trên giúp tài liệu thật vừa mang giá trị ngôn ngữ, vừa có khả năng khai thác sự phạm cao, đảm bảo người học được tiếp cận ngôn ngữ thực trong môi trường học tập có định hướng.

Thứ ba, về thiết kế tiến trình học theo 5E, trong giai đoạn Gắn kết (Engage), giáo viên khơi gợi hứng thú bằng hình ảnh, tiêu đề báo hoặc câu hỏi liên quan đến chủ đề văn bản thật. Ở giai đoạn Khám phá (Explore), sinh viên tự đọc văn bản, đọc lướt để lấy ý chính, đọc tìm thông tin, gạch chân từ mới, đặt câu hỏi; giáo viên không giảng ngay để tạo cơ hội tự khám phá. Giai đoạn Giải thích (Explain) là lúc giáo viên giải thích từ mới, cấu trúc, phân tích bố cục văn bản, làm rõ nội dung mà sinh viên còn băn khoăn. Tiếp đến, ở giai đoạn Mở rộng (Elaborate), sinh viên vận dụng nội dung đã đọc vào nhiệm vụ mới như tóm tắt, viết blog cá nhân, so sánh với thực tế Việt Nam, viết phản hồi hoặc thảo luận nhóm. Cuối cùng, giai đoạn Đánh giá (Evaluate) bao gồm tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và nhận xét của giáo viên dựa trên tiêu chí rõ ràng (rubric) – không chỉ đánh

giá đúng sai mà chú trọng mức độ hiểu và khả năng vận dụng. Với logic sư phạm chặt chẽ và tính định hướng cao, mô hình 5E giúp hoạt động dạy đọc chuyên từ truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực, phù hợp với xu hướng giáo dục đại học hiện nay ở Việt Nam. Để làm rõ cấu trúc của mô hình này, Bảng 1 tóm tắt năm giai đoạn của quy trình 5E theo Bybee [8].

Bảng 1. Tóm tắt mô hình 5E theo Bybee [8]

Giai đoạn	Mục đích	Hoạt động điển hình trong lớp học
Engage	Gợi hứng thú, kích hoạt kiến thức nền, kết nối trải nghiệm cá nhân với nội dung bài học	Đưa ra tranh ảnh, câu hỏi gợi mở, tình huống thực tế, tiêu đề bài báo, video ngắn
Explore	Tạo cơ hội cho người học tự khám phá, đặt câu hỏi trước khi có sự giảng giải	Đọc lướt văn bản, dự đoán nội dung, làm việc nhóm để tìm thông tin, quan sát ngữ liệu thật
Explain	Giải thích, hệ thống hóa kiến thức sau khi người học đã tự khám phá	Giáo viên cung cấp từ vựng, cấu trúc ngôn ngữ, giải thích nội dung, kể cả ngữ dụng và văn hóa
Elaborate	Mở rộng kiến thức, vận dụng vào tình huống mới, củng cố kỹ năng	Viết tóm tắt, thảo luận, viết blog phản hồi, so sánh với bối cảnh Việt Nam, đóng vai Tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, bài kiểm tra đọc hiểu, rubric, phản hồi của GV. Đánh giá sản phẩm học tập dựa trên mức độ hiểu nội dung, khả năng suy luận – phân tích, tính rõ ràng/mạch lạc và mức độ hoàn thành yêu cầu của GV.
Evaluate	Đánh giá quá trình và kết quả học tập	

Thứ tư, về vai trò giáo viên và người học: giáo viên giữ vai trò thiết kế bài học, lựa chọn tài liệu, đưa ra câu hỏi gợi mở, định hướng xử lý thông tin; sinh viên (SV) đóng vai trò trung tâm, chủ động đọc, phân tích, phản hồi, hợp tác và tạo sản phẩm học tập.

Như vậy, mô hình là quá trình thiết kế sư phạm có cấu trúc, trong đó tài liệu thật được sử dụng như ngữ liệu trung tâm và được triển khai theo tiến trình 5E giúp sinh viên tự khám phá – hiểu sâu – vận dụng linh hoạt. Bảng 2 minh họa cách triển khai cụ thể mô hình dạy đọc bằng tài liệu thật theo quy trình 5E, thể hiện rõ mối liên hệ giữa từng giai đoạn, hoạt động trên lớp và vai trò của giáo viên – sinh viên.

Bảng 2. Triển khai mô hình 5E với tài liệu thật trong dạy kỹ năng đọc tiếng Anh

Giai đoạn	Cách triển khai với tài liệu thật	Vai trò giáo viên - sinh viên
Engage	GV trình chiếu tiêu đề báo, ảnh minh họa hoặc đoạn trích ngắn từ báo/tin tức thực tế (ví dụ: <i>BBC</i> , <i>CNN</i> , <i>VnExpress International</i>) để khơi gợi hứng thú.	GV gợi hỏi; SV dự đoán nội dung, chia sẻ hiểu biết nền.
Explore	SV nhận văn bản thật (bài báo, blog, email...). SV đọc lướt (skimming), đọc tìm ý (scanning), khoanh vùng từ mới, ghi lại câu hỏi.	GV không giảng ngay mà để SV tự phát hiện thông tin.
Explain	GV giải thích từ vựng, cấu trúc, cách hành văn trong tài liệu thật; phân tích bộ cục văn bản. SV vận dụng: tóm tắt bài báo, viết lại dưới dạng blog ngắn, bình luận quan điểm cá nhân, so sánh với Việt Nam hoặc tạo infographic.	SV ghi chú, trình bày hiểu biết, đặt câu hỏi lại.
Elaborate		GV giao nhiệm vụ; SV làm việc nhóm hoặc cá nhân, trình bày sản phẩm.
Evaluate	Đánh giá dựa trên quá trình (tích cực tham gia, hoàn thành nhiệm vụ đọc) và sản phẩm (tóm tắt, phản hồi, infographic).	Dựa trên các tiêu chí đánh giá được GV cung cấp, SV tự đánh giá và đánh giá chéo; GV phản hồi.

Như vậy, mô hình đề xuất vừa đảm bảo tính khoa học của quy trình 5E, vừa giữ được tính xác thực của tài liệu thật, tạo điều kiện cho người học phát triển kỹ năng đọc và tư duy phản biện.

Sau khi mô hình được thiết kế theo năm giai đoạn của quy trình 5E và xác định rõ vai trò của giáo viên – sinh viên, bước tiếp theo là minh họa cách vận dụng mô hình này trong một bài học cụ thể. Việc đưa ra ví dụ không chỉ giúp làm rõ cách triển khai từng giai đoạn của 5E mà còn chứng minh rằng mô hình hoàn toàn khả thi và có thể áp dụng trong thực tế lớp học. Bảng 3 trình bày ví dụ minh họa cụ thể về cách triển khai mô hình 5E với tài liệu thật trong một tiết dạy đọc

tiếng Anh, giúp làm rõ các hoạt động ở từng giai đoạn và vai trò của giáo viên – sinh viên trong lớp học thực tế.

Để lựa chọn bài báo mẫu “Tet holiday traditions in Vietnam” làm tư liệu minh họa, nghiên cứu sử dụng các tiêu chí lựa chọn cụ thể gồm: Tính phù hợp với người học (Suitability to learners): độ dài vừa phải (khoảng 250–350 từ); độ khó ngôn ngữ mức trung cấp (B1–B1+); nội dung quen thuộc, gần gũi với sinh viên Việt Nam; Khả năng khai thác sự phạm (Exploitability): cho phép thiết kế đa dạng hoạt động đọc (skimming, scanning, inference, opinion, prediction); dễ tích hợp vào 5 giai đoạn của mô hình 5E; Độ dễ đọc (Readability): ngữ pháp, cấu trúc câu và từ vựng ở mức vừa sức; có thể kiểm tra bằng công cụ readability (Flesch Reading Ease) hoặc đánh giá nhóm; Tính xác thực và tính cập nhật (Authenticity & Currency): là văn bản ngôn ngữ thật (authentic text), không biên soạn riêng cho lớp học; Phản ánh văn hoá và thông tin hiện đại; Nguồn gốc và độ tin cậy (Source reliability): lấy từ website uy tín, có bản quyền (vietnam.travel – trang thông tin chính thức về du lịch và văn hoá Việt Nam); đảm bảo tính chính xác và minh bạch của thông tin. Việc xác định các tiêu chí này giúp đảm bảo bài báo mẫu đáp ứng đúng mục đích minh họa cách triển khai mô hình 5E với tài liệu thật trong một tiết đọc tiếng Anh, đồng thời phù hợp với trình độ và nhu cầu học tập của sinh viên.

Bảng 3. Triển khai mô hình 5E trong bài dạy cụ thể

Bài báo “Tet holiday traditions in Vietnam” Nguồn: Tổng cục Du lịch Việt Nam (VNAT) [10] Thời gian: 100 phút		
Giai đoạn 5E	Cách triển khai cụ thể	Ví dụ hoạt động thực tế
Engage (Khởi động - Gắn kết) (10 phút)	Giáo viên chiếu hình ảnh bánh chưng, hoa đào và đặt câu hỏi: “How do Vietnamese people celebrate Tet?” → sau đó giới thiệu: “Today we will read how foreign journalists describe Tet in Vietnam on BBC Travel”.	Học sinh đoán nội dung bài báo, chia sẻ trải nghiệm về Tết.
Explore (Tự khám phá) (25 phút)	GV phát bài báo thật (hoặc link online). Yêu cầu: – Skim to find the main idea. – Scan to find: Where? What activities? How do foreigners feel about Tet?	Học sinh đọc lướt và tìm thông tin như: thời gian diễn ra Tết, phong tục lì xì, ý nghĩa mâm ngũ quả...
Explain (Làm rõ – Giải thích) (20 phút)	GV giải thích từ/cụm từ khó trong bài báo: “vibrant atmosphere”, “ancestral worship”, “lantern-lit streets”. Phân tích cấu trúc bài viết: mở bài – mô tả phong tục – cảm nhận.	HS ghi chú từ mới, trả lời câu hỏi, giải thích lại bằng lời của mình.
Elaborate (Mở rộng - Ứng dụng) (30 phút)	GV yêu cầu HS viết đoạn văn ngắn: “How is Tet in your family similar or different from the one described in the article?” hoặc “Write a short blog (80–100 words) describing your own Tet experience.”	HS viết blog ngắn, thảo luận nhóm, so sánh bài của bạn, có thể trình bày trước lớp.
Evaluate (Đánh giá) (15 phút)	GV sử dụng rubric đơn giản để đánh giá: hiểu bài, dùng đúng thông tin từ bài báo, diễn đạt rõ ràng. HS tự đánh giá và nhận xét bạn trong nhóm.	GV nhận xét ưu điểm, lỗi từ vựng ngữ pháp, và khen HS sử dụng từ như “family reunion”, “tradition”, “new beginnings”.

Ví dụ minh họa với bài báo “Tet Holiday Traditions in Vietnam” của BBC Travel cho thấy sinh viên không chỉ ghi nhớ thông tin mà còn biết liên hệ với trải nghiệm cá nhân, từ đó hình thành năng lực đọc sâu (deep reading).

Câu hỏi nghiên cứu 2: Mô hình này có thể được vận dụng vào thực tiễn giảng dạy kỹ năng đọc ở các trường đại học Việt Nam hay không?

Kết quả chỉ ra rằng mô hình kết hợp tài liệu thật và quy trình 5E có tính khả thi cao trong bối cảnh giảng dạy kỹ năng đọc tại các trường đại học Việt Nam. Các nguồn tài liệu thật hiện nay rất đa dạng và miễn phí (BBC, CNN, VnExpress International, National Geographic...), giúp giáo viên dễ dàng tích hợp mà không làm tăng chi phí giảng dạy. Bên cạnh đó, mô hình 5E có cấu trúc

rõ ràng, đơn giản, dễ triển khai theo từng bước, phù hợp với điều kiện lớp học đông và thời lượng tiết học cố định.

Trong bối cảnh Việt Nam, đa số sinh viên có hứng thú hơn khi được tiếp cận tài liệu thật và tham gia các hoạt động dựa trên khám phá – phản hồi – vận dụng. Tuy nhiên, để mô hình đạt hiệu quả, giáo viên cần lựa chọn tài liệu phù hợp trình độ sinh viên, thiết kế nhiệm vụ rõ ràng ở từng giai đoạn và sử dụng hình thức đánh giá đa dạng như rubric, tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng thay vì chỉ dựa vào câu hỏi đọc hiểu truyền thống. Như vậy, mô hình không chỉ khả thi về mặt lý luận mà còn phù hợp với thực tiễn dạy học ở các lớp tiếng Anh không chuyên và chuyên ngữ tại đại học Việt Nam. Tuy nhiên, để vận dụng hiệu quả trong bối cảnh Việt Nam, cần lưu ý một số điều kiện: giáo viên cần chủ động lựa chọn tài liệu thật phù hợp với trình độ sinh viên, tránh văn bản quá dài hoặc nhiều từ vựng học thuật khó; nhiệm vụ trong từng giai đoạn của 5E phải rõ ràng để sinh viên biết mình cần làm gì khi đọc; đánh giá không chỉ dừng lại ở câu hỏi đúng – sai mà cần khuyến khích sản phẩm đọc – hiểu sáng tạo như tóm tắt, phản hồi, so sánh hoặc viết lại theo ngữ cảnh mới. Ngoài ra, nếu sinh viên nắm nhất hoặc ở trình độ thấp, có thể rút ngắn văn bản hoặc kết hợp giảng – trợ giúp từ điển để giảm áp lực.

Kết quả cho thấy mô hình có thể áp dụng tại các trường đại học Việt Nam nếu đáp ứng các điều kiện: (1) giáo viên lựa chọn tài liệu thật phù hợp trình độ sinh viên; (2) nhiệm vụ trong từng giai đoạn của 5E được thiết kế rõ ràng; (3) kết hợp đánh giá quá trình thay vì chỉ đánh giá kết quả. Tuy nhiên, việc triển khai có thể gặp khó khăn ở các lớp đông, sinh viên trình độ không đồng đều, thời gian hạn chế và thói quen học mang tính dịch – ghi nhớ. Điều này đòi hỏi sự linh hoạt trong điều chỉnh độ khó văn bản, từ vựng và hướng dẫn cách đọc chủ động.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã tập trung đề xuất mô hình dạy kỹ năng đọc tiếng Anh cho sinh viên đại học Việt Nam bằng tài liệu thật theo quy trình 5E. Trên cơ sở phân tích lý luận về tài liệu thật và mô hình 5E, kết quả nghiên cứu đã trả lời hai câu hỏi đặt ra. Thứ nhất, mô hình được thiết kế gồm năm giai đoạn Gắn kết – Khám phá – Giải thích – Mở rộng – Đánh giá (Engage – Explore – Explain – Elaborate – Evaluate), trong đó tài liệu thật được sử dụng xuyên suốt để giúp sinh viên tự khám phá, hiểu và vận dụng nội dung đọc vào bối cảnh thực tế. Các bước được mô tả rõ ràng về hoạt động, sản phẩm học tập, vai trò của giáo viên – sinh viên và cách đánh giá. Thứ hai, mô hình được đánh giá là có khả năng áp dụng trong thực tiễn giảng dạy kỹ năng đọc tại các trường đại học Việt Nam do phù hợp với định hướng dạy học phát triển năng lực, nguồn tài liệu thật dễ tiếp cận và cấu trúc mô hình đơn giản, linh hoạt. Tuy nhiên, để triển khai hiệu quả, giáo viên cần chọn lọc tài liệu phù hợp trình độ người học, giao nhiệm vụ rõ ràng theo từng bước của 5E và sử dụng hình thức đánh giá đa dạng thay vì chỉ kiểm tra trắc nghiệm hoặc câu hỏi đọc hiểu truyền thống.

Từ kết quả nghiên cứu, bài báo kiến nghị: (1) các cơ sở đào tạo nên khuyến khích giáo viên sử dụng tài liệu thật trong giảng dạy đọc, đặc biệt ở những học phần học thuật hoặc định hướng kỹ năng học tập suốt đời; (2) cần tổ chức các buổi tập huấn ngắn về cách khai thác tài liệu thật và thiết kế hoạt động theo mô hình 5E; (3) sinh viên cần được hướng dẫn cách đọc chủ động, biết ghi chú, dự đoán và phản hồi văn bản thay vì chỉ đọc để trả lời câu hỏi. Nghiên cứu chưa tiến hành thực nghiệm nên các nghiên cứu tiếp theo có thể kiểm chứng hiệu quả mô hình trong lớp học, đo lường sự tiến bộ của sinh viên hoặc so sánh với phương pháp dạy đọc truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] A. S. Alkilabi, “The place of reading comprehension in second language acquisition,” *Journal of the College of Languages (JCL)*, no. 31, pp. 1–23, 2015.
- [2] A. Laličić and V. Dubravac, “The role of reading in English language classrooms,” *MAP Social Sciences*, vol. 1, no. 1, pp. 24–36, 2021.
- [3] L. C. N. Ha, “Common difficulties of reading comprehension experienced by Vietnamese students,” In *Proc. 5th Int. Conf. Education and Multimedia Technology (ICEMT 2021)*, 2021, pp. 171–175, doi: 10.1145/3481056.3481073.

-
- [4] D. Nunan, *The Learner-Centred Curriculum*. Cambridge: Cambridge University Press, 1988.
- [5] T. Hedge, *Teaching and Learning in the Language Classroom*. Oxford: Oxford University Press, 2000.
- [6] M. A. Assiddiq, "Authentic materials in reading comprehension classroom: Its effectiveness to Indonesian EFL students' achievement," *Indonesian Journal of Educational Science*, vol. 1, no. 7, pp. 1–10, 2019, doi: 10.29103/ijevs.v1i7.1676.
- [7] Biological Sciences Curriculum Study (BSCS), *The BSCS 5E Instructional Model: Origins and Effectiveness*. Colorado Springs, CO: BSCS, 2006.
- [8] R. W. Bybee, *Achieving Scientific Literacy: From Purposes to Practices*. Portsmouth, NH: Heinemann, 1997.
- [9] M. A. Lasaiba, "The effectiveness of the 5E learning cycle model as an effort to optimize students' activities and learning outcomes," *Edu Sciences Journal*, vol. 4, no. 1, pp. 11–21, Feb. 2023, doi: 10.30598/edusciencevol4iss1pp11-21.
- [10] Vietnam National Administration of Tourism, "Tet holiday traditions in Vietnam". [Online]. Available: <https://vietnam.travel/things-to-do/tet-tradition-reunion-taste>. [Accessed December 10, 2025].